

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THỐNG NHẤT  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **53/2024/HSST**

Ngày: 28/3/2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT – TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Kim Đó

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Thành Lam

Bà Phạm Thị Duyên

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Đinh Thị Tuyết Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 03 năm 2024, tại Hội trường A - Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2024/QĐXXST-HS ngày 06/3/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Minh H**, Giới tính: Nam.

Sinh năm: 1987, tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: C khu phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Họ tên cha: Trần Quang V, sinh năm: 1959.

Họ tên mẹ: Đinh Thị M, sinh năm: 1961.

Bị cáo là con thứ 02 trong gia đình có 03 anh em.

Họ tên vợ: Trương Thị Phương H, sinh năm: 1992 (đã ly hôn), có 01 người con chung sinh năm 2013.

- Tiền án: 03 tiền án.

+ Bản án số 119/2016/HSST ngày 29/02/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt Trần Minh H 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 10/11/2016.

+ Bản án số 97/2017/HSST ngày 15/11/2017 của Tòa án nhân dân Quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Trần Minh H 02 năm 06 tháng tù về tội

Trộm cắp tài sản. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 25/9/2019, chưa thực hiện nghĩa vụ bồi thường trách nhiệm dân sự cho người bị hại.

+ Bản án số 34/2020/HSST ngày 25/03/2020 của Tòa án nhân dân Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Trần Minh H 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 10/9/2022.

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 10/10/2015, Công an phường Tam Hòa, thành phố Biên Hòa quyết định xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Thống Nhất từ ngày 12/11/2023 đến nay.

*(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*

\* Bị hại: Bà **Phan Thị Vân K**, sinh năm: 1965. (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Ấp S, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Trần Minh H là đối tượng có 03 tiền án về tội trộm cắp tài sản. Ngày 12/11/2023, Trần Minh H đi xe Bus từ thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đến Trung tâm y tế huyện Thống Nhất ở khu phố Lập Thành, thị trấn Dầu Giây, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai tìm kiếm tài sản sơ hở của người bệnh để trộm cắp. Vào lúc 15 giờ, tại phòng bệnh số 06 lầu 3 bệnh viện Dầu Giây, H thấy bà Phan Thị Vân K, sinh năm 1965, trú tại ấp S, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai đang nằm trên giường bệnh, sử dụng 01 điện thoại di động hiệu VSMART vỏ màu xanh kết nối với tai nghe. Thấy bà K nằm nhắm mắt, H đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, lén lút tiếp cận bà K, rút jack tai nghe ra khỏi điện thoại, bỏ điện thoại vào túi quần rồi đi ra cầu thang. Ngay sau đó bà K thấy điện thoại bị mất, đi tìm thì phát hiện H đã lấy trộm điện thoại nên đã lấy lại tài sản của mình đồng thời truy hô mọi người biết bắt giữ, giao cho Công an huyện Thống Nhất xử lý theo quy định.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số: 1497/KL-HĐĐGTS ngày 14 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Thống Nhất xác định: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, vỏ màu xanh, đã qua sử dụng tại thời điểm định giá ngày 12/11/2023 có giá trị còn lại 830.000 đồng (Tám trăm ba mươi nghìn đồng).

Về vật chứng vụ án:

- 01 USB ghi lại hình ảnh quá trình Trần Minh H thực hiện hành vi phạm tội, cần tiếp tục lưu trữ trong hồ sơ vụ án.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, vỏ màu xanh là tài sản của bà Phan Thị Vân K, sinh năm 1965, trú tại ấp S, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trao trả cho bà K.

- 01 điện thoại di động màu đen (không có nhãn hiệu) của Trần Minh H, không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho H.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Phan Thị Vân K đã nhận lại toàn bộ tài sản, xác định không thiệt hại gì nên bà K không yêu cầu bồi thường.

Tại Cáo trạng số: 18/CT.VKS-HS ngày 18/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố Trần Minh H về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Minh H từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

\* Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo H biết việc làm của mình vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về tố tụng:**

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

#### **[2] Về nội dung:**

Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, bị cáo Trần Minh H khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với quá trình điều tra, phù hợp với hành vi bị truy tố tại cáo trạng, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án thể hiện.

Trần Minh H là đối tượng có 03 tiền án về tội trộm cắp tài sản. Vào lúc 13 giờ 30, tại phòng bệnh số 06 Trung tâm y tế huyện Thống Nhất thuộc thị trấn Dầu Giây, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, H đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm 01 điện

thoại di động hiệu VSMART vỏ màu xanh trị giá 830.000 đồng của bà Phan Thị Vân K, sinh năm 1965, trú tại ấp S, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai thì bị phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật khi đang tẩu thoát.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tài sản bị cáo H chiếm đoạt là chiếc điện thoại di động Vsmart theo kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá huyện Thống Nhất có giá trị 830.000đ (Tám trăm ba mươi ngàn đồng) nhưng trước đó bị cáo đã bị Tòa án nhân dân Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh kết án 03 năm tù về tội trộm cắp tài sản (Bản án số 34/2020/HSST ngày 25/03/2020), bị cáo đã chấp hành xong hình phạt ngày 10/9/2022, chưa được xóa án tích tiếp tục phạm tội, đây là tình tiết định khung không xem là tình tiết tăng nặng cho bị cáo được quy định tại điểm b khoản 1 Điều Điều 173 BLHS.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Vì lười lao động, thích hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác nên bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần có mức án đủ nghiêm, tương xứng với hành vi vi phạm của bị cáo gây ra nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo chấp hành nghiêm pháp luật và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

### **[3] Xét nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:**

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.
- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có ông ngoại là người có công với cách mạng, được quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên cần xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

### **[4] Về vật chứng vụ án:**

- 01 USB ghi lại hình ảnh quá trình Trần Minh H thực hiện hành vi phạm tội, cần tiếp tục lưu trữ trong hồ sơ vụ án.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, vỏ màu xanh là tài sản của bà Phan Thị Vân K, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trao trả cho bà K là đúng quy định pháp luật.
- 01 điện thoại di động màu đen (không có nhãn hiệu) của Trần Minh H, không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho H là đúng quy định pháp luật.

### **[5] Về trách nhiệm dân sự:**

Bị hại bà K đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

### **[6] Về án phí:**

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Trần Minh H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

1. *Tuyên bố:* Bị cáo **Trần Minh H** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

2. *Về hình phạt:*

Xử phạt: Bị cáo Trần Minh H **09 (Chín)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/11/2023.

3. *Biện pháp tư pháp:*

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- 01 USB ghi lại hình ảnh quá trình Trần Minh H thực hiện hành vi phạm tội, cần tiếp tục lưu trữ trong hồ sơ vụ án.

4. *Về án phí:*

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Trần Minh H phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án; Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Người tham gia tố tụng;
- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND H. Thống Nhất;
- Cơ quan CSĐT CA H. Thống Nhất;
- Cơ quan THA HS H. Thống Nhất
- Nhà tạm giữ CA H. Thống Nhất;
- Thi hành án DS H. Thống Nhất;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

*(Đã ký)*

**Lê Kim Đó**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Khánh Thành - Huỳnh Thị Châu**

**Lê Kim Đón**

